

Số: 1691 /QĐ-YDHP

Hải Phòng, ngày 28 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình đào tạo trình độ chuyên khoa cấp I
chuyên ngành Sản Phụ khoa

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG

Căn cứ quyết định số 06/1999/QĐ-TTg ngày 25/01/1999 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y Hải Phòng;

Căn cứ quyết định số 2153/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Y Hải Phòng thành Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ quyết định số 1636/BYT-QĐ ngày 25/05/2001 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I sau đại học;

Căn cứ quyết định số 931/BYT-QĐ ngày 25/8/2020 của trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc ban hành Quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I sau đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ quyết định số 1359/QĐ-YDHP ngày 15/10/2021 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc quy định xây dựng, phát triển, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐT- YDHP ngày 20/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc thông qua Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết quý I năm 2022 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng;

Căn cứ quyết định số 827/QĐ-YDHP ngày 10/05/2022 và quyết định số 964/QĐ-YDHP ngày 09/06/2022 của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng về việc thành lập Hội đồng rà soát và điều chỉnh Chương trình đào tạo trình độ Bác sĩ chuyên khoa I các chuyên ngành;

Theo đề nghị của ông/bà trưởng phòng Quản lý đào tạo Sau đại học, trường khoa Y.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo trình độ Chuyên khoa cấp I, chuyên ngành Sản Phụ khoa Mã số: 607213CK.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các Ông/Bà trưởng khoa, bộ môn, trưởng phòng, ban, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ GD&ĐT; Bộ Y tế (để b/c);
- Lưu QLĐTSDH; VT.



HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Phạm Văn Linh

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC HẢI PHÒNG



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
BÁC SỸ CHUYÊN KHOA I SẢN PHỤ KHOA 2022

Khối ngành: Khoa học sức khỏe
Ngành: Sản phụ khoa
Mã ngành đào tạo:
Trình độ đào tạo: Chuyên khoa cấp I
Hệ đào tạo: Chính quy
Thời gian đào tạo: 02 năm

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1691/QĐ-YDHP ngày 28 tháng 9 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Hải Phòng)*

HẢI PHÒNG - NĂM 2022

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	5
II. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	5
1. Sứ mạng – Tầm nhìn – Triết lý giáo dục của Trường	5
2. Mục tiêu chương trình đào tạo (Program Objectives: POs).....	6
III. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	6
3.1. Chuẩn đầu ra của CTĐT (Program Learning Outcomes: PLOs).....	6
3.2. Sự phù hợp với mục tiêu của CTĐT	7
3.2. Sự phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và chuẩn năng lực ngành	7
IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM – CƠ HỘI HỌC TẬP NÂNG CAO.....	7
V. TUYỂN SINH	8
VI. TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO – QUY TRÌNH ĐÀO TẠO – ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP	8
VII. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH	9
VIII. PHƯƠNG PHÁP DẠY-HỌC	17
IX. PHƯƠNG PHÁP LƯỢNG GIÁ, ĐÁNH GIÁ.....	18
X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN	19
XI. ĐỐI SÁNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO.....	19
XII. PHỤ LỤC	Error! Bookmark not defined.
ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT CÁC HỌC PHẦN.....	Error! Bookmark not defined.

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên chương trình đào tạo:	Bác sỹ chuyên khoa I
Trình độ đào tạo:	Chuyên khoa/Sau đại học
Khối ngành:	Y học sức khỏe
Ngành đào tạo:	Sản phụ khoa
Mã ngành:	
Hệ đào tạo:	Chính quy
Hình thức đào tạo:	Tập trung
Thời gian đào tạo:	24 tháng
Tên văn bằng tốt nghiệp:	Bác sỹ chuyên khoa I Sản phụ khoa
Đơn vị đào tạo, cấp bằng:	Trường Đại học Y Dược Hải Phòng
Ngôn ngữ đào tạo:	Tiếng Việt
Đối tượng áp dụng:	Chuyên khoa I Sản phụ khoa K28
Thời gian áp dụng:	2022-2024

II. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Mục tiêu của chương trình đào tạo Bác sỹ Chuyên khoa I chuyên ngành Sản Phụ khoa được xây dựng phù hợp với Tầm nhìn – Sứ mạng – Triết lý giáo dục của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng; Tầm nhìn – Sứ mạng của khoa, nhằm đáp ứng các nhu cầu xã hội về chăm sóc sức khỏe sinh sản nhân dân

1. Sứ mạng – Tầm nhìn – Triết lý giáo dục của Trường(*Nghị quyết số 02/NQ-HĐT-YDHP của Trường Đại học Y Dược Hải Phòng ngày 02/02/2021 về việc ban hành quy chế Tổ chức và hoạt động của trường Đại học Y Dược Hải Phòng*)

- **Sứ mạng:** Đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng; là trung tâm nghiên cứu khoa học chuyển giao công nghệ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe và phát triển y dược biển đảo.
- **Tầm nhìn:** Xây dựng trường Đại học Y Dược Hải Phòng phát triển thành đại học tự chủ khối ngành sức khỏe có chất lượng, uy tín định hướng ứng dụng (tới năm 2025); đạt chuẩn khu vực (tới năm 2030) và hội nhập quốc tế.
- **Giá trị cốt lõi:** “Chuyên nghiệp – Hội nhập – Hiệu quả”
- **Triết lý giáo dục:** Lấy người học làm trung tâm – Lấy người bệnh làm trung tâm – Vì sức khỏe cộng đồng.

2. Mục tiêu chương trình đào tạo (Program Objectives: POs)

Chương trình đào tạo Bác sĩ Chuyên khoa I Sản phụ khoa nhằm mục tiêu trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng của ngành học một cách có hệ thống; nâng cao năng lực và phát triển nguồn nhân lực bác sĩ sản phụ khoa liên tục và bền vững.

PO1. Vận dụng được kiến thức triết học, y học cơ sở, dược lý và chuyên ngành trong chẩn đoán, điều trị và dự phòng các bệnh Sản phụ khoa

PO2. Thực hành thành thạo chẩn đoán, xử trí, tiên lượng và phòng các bệnh Sản Phụ khoa thường gặp, phát hiện và xử trí đúng, kịp thời các trường hợp cấp cứu trong Sản phụ khoa

PO3. Thực hành thành thạo các phẫu thuật, thủ thuật Sản phụ khoa thông thường

PO4. Ứng dụng kỹ năng ngoại ngữ và tin học trong thực hành nghề nghiệp

PO5. Giao tiếp và phối hợp có hiệu quả với đồng nghiệp, người bệnh, người nhà người bệnh, tôn trọng pháp luật trong thực hành nghề nghiệp

PO6. Trung thực, khách quan, có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn

III. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

3.1. Chuẩn đầu ra của CTĐT (Program Learning Outcomes: PLOs)

PLO1. Vận dụng được kiến thức triết học trong thực hành nghề nghiệp

PLO2. Vận dụng kiến thức y học cơ sở, dược lý và chuyên ngành trong thực hành chẩn đoán, điều trị và phòng các bệnh Sản phụ khoa

PLO3. Có khả năng sử dụng một ngoại ngữ (khung Bậc 3 của khung trình độ Ngoại ngữ Việt Nam) để đọc, hiểu và sử dụng để đáp ứng yêu cầu trong lĩnh vực chuyên môn công tác, có khả năng giao tiếp

PLO4. Vận dụng được kiến thức tin học trong thực hành nghề nghiệp

PLO5. Thực hành thành thạo chẩn đoán, xử trí, tiên lượng và phòng các bệnh Sản phụ khoa thường gặp

PLO6. Chỉ định, phân tích xét nghiệm và thăm dò cận lâm sàng phục vụ cho chẩn đoán và điều trị các bệnh Sản phụ khoa thường gặp

PO7. Phát hiện và xử trí đúng, kịp thời các trường hợp cấp cứu trong Sản phụ khoa, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình

PLO8. Thực hành thành thạo các thủ thuật và phẫu thuật Sản phụ khoa

PLO9. Sử dụng thành thạo một số thiết bị y tế trong chẩn đoán và điều trị

PLO10. Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của nhân dân

PLO11. Tôn trọng và chân thành, hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành. Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp

PLO12. Trung thực, khách quan, ý thức học tập phát triển nghề nghiệp suốt đời

3.2. Sự phù hợp với mục tiêu của CTĐT

Chuẩn đầu ra CTĐT	Mục tiêu của chương trình đào tạo					
	PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6
PLO1	X					
PLO2	X	X				
PLO3	X			X		
PLO4				X		
PLO5	X	X				
PLO6	X	X				
PLO7	X	X	X			
PLO8	X	X	X			
PLO9	X	X	X			
PLO10	X				X	X
PLO11					X	X
PLO12					X	X

3.2. Sự phù hợp với Khung trình độ quốc gia Việt Nam và chuẩn năng lực ngành

Chuẩn đầu ra CTĐT	Khung trình độ quốc gia Bậc 7 (<i>Phụ lục 1</i>)	Chuẩn năng lực ngành Bác sĩ hạng II (<i>Phụ lục 2</i>)
PLO1	KT1-3	1a, 3a,
PLO2	KT1-3	1a, 3b, 3e
PLO3	KN5	2b
PLO4	KN1	2c
PLO5	KN1	1a, 3b
PLO6	KN1-3	1d
PLO7	KN2	1a,3b,3c,3d
PLO8	KN1-3	1a, 3b
PLO9	KN4	1d
PLO10	TC2	1c
PLO11	TC2	1b,1c,1g
PLO12	TC1	1c,1g

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM – CƠ HỘI HỌC TẬP NÂNG CAO

1. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Học viên sau khi tốt nghiệp trình độ Bác sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành sản phụ khoa có khả năng đáp ứng yêu cầu công việc tại các vị trí sau

- Bác sĩ, bác sĩ chính làm việc trong các cơ sở y tế công lập (Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế - Bộ nội vụ)

2. Cơ hội học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

- Học viên sau khi tốt nghiệp trình độ Bác sĩ chuyên khoa cấp I chuyên ngành sản phụ khoa có khả năng nghiên cứu học tập tiếp theo ở trình độ Bác sĩ chuyên khoa II và Tiến sĩ chuyên ngành Sản phụ khoa ở trong và ngoài nước.

V. TUYỂN SINH

Theo quy định về tuyển sinh bác sĩ chuyên khoa cấp I tại công văn số 275/TB-YDHP của trường ĐHYD Hải Phòng ngày 25/5/2022 trong Thông báo Về việc tuyển sinh Bác sĩ nội trú, Chuyên khoa cấp I, Chuyên khoa cấp II năm 2022.

Thí sinh có bằng tốt bác sĩ đa khoa, có chứng chỉ hành nghề chuyên khoa sản phụ khoa hoặc có ít nhất 12 tháng công tác trong chuyên ngành sản phụ khoa.

VI. TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO – QUY TRÌNH ĐÀO TẠO – ĐIỀU KIỆN TỐT NGHIỆP

1. Tiến trình đào tạo

CTĐT được xây dựng dựa trên nguyên tắc tích hợp và lồng ghép các kiến thức, kỹ năng và thái độ từ các khoa học cơ bản, y học cơ sở, hỗ trợ và chuyên ngành sản phụ khoa với tiến trình đào tạo như sau:

Bảng phân bố tổng quát các môn học theo học kỳ trong toàn khoá

STT	Mã số	Tên học phần/ môn học	Số TC	HK I	HK II	HK III	HK IV
Phần kiến thức chung (7TC)			7				
1		Triết học	3	X			
2		Ngoại ngữ chuyên ngành	2	X			
3		Tin học ứng dụng	2				
Phần kiến thức cơ sở (5TC)			5				
4		Hỗ trợ ngoại	3	X			
5		Hồi sức cấp cứu ngoại khoa	2	X			
Phần kiến thức chuyên ngành (29TC)			29				
7		Sản khoa cơ sở	5		X		
8		Sản khó	5		X		
9		Cấp cứu sản khoa	4		X		
10		Sản bệnh	4			X	
11		Phụ khoa	5			X	
12		Sơ sinh	2			X	
		Kế hoạch hóa gia đình	4				
hần kiến thức tự chọn (20 TC-chọn 4/6)			20				

13		Siêu âm sản phụ khoa	5			01 môn tự chọn	03 môn tự chọn
14		Phẫu thuật nội soi cơ bản trong sản phụ khoa	5				
15		Soi cổ tử cung	5				
16		Electronic Fetal Monitoring	5				
17		EBM trong sản phụ khoa	5				
18		Sàng lọc và chẩn đoán tiền sản	5				
24		Thi tốt nghiệp	2				X
Tổng			63				

2. Điều kiện tốt nghiệp

2.1 Điều kiện dự thi kết thúc môn học

- Điều kiện học viên được tham dự kỳ thi kết thúc môn học: theo quy định trong đề cương chi tiết học phần.
- Học viên học, thi chứng chỉ không đúng theo lịch của khoá phải chủ động liên hệ với Phòng Đào tạo Sau đại học để học, thi vào thời gian thích hợp và phải tự túc kinh phí.

2.3. Điều kiện tốt nghiệp

- Hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định
- Kết quả thi các học phần đạt yêu cầu

2.4. Điều kiện cấp bằng điểm, văn bằng

- Hiệu trưởng ra quyết định cấp bằng bác sĩ chuyên khoa cấp I và bằng điểm cho học viên đủ điều kiện tốt nghiệp.
- Bảng điểm cấp cho học viên phải liệt kê đầy đủ tên các học phần trong chương trình đào tạo, thời lượng của mỗi học phần, điểm đánh giá học phần lần 1 và lần 2 (nếu có), điểm trung bình chung học tập toàn khoá.

VII. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

1. Khối lượng kiến thức toàn khoá

TT	Khối kiến thức	Tổng số tín chỉ	Tỷ lệ	Phân bố tín chỉ	
				LT	TH (hoặc LS)
1.	Phần kiến thức chung	07	11%	5	2
2.	Phần kiến thức cơ sở	05	8%	2	3
3.	Phần kiến thức chuyên ngành	29	46%	11	18
4.	Phần kiến thức tự chọn	20	32%	8	12

5.	Học phần tốt nghiệp	2	3%	1	1
6.	TỔNG	63	100%	27	36

2. Khung chương trình đào tạo

TT	Mã số	Tên học phần/môn học	Tổng số tín chỉ	Phân bố tín chỉ	
				LT	TH(hoặc LS)
PHẦN KIẾN THỨC CHUNG (7TC)			7	5	2
1.	004123	Triết học	3	3	0
2.	004124	Tin học ứng dụng	2	1	1
3.	0014125	Ngoại ngữ chuyên ngành	2	1	1
PHẦN KIẾN THỨC CƠ SỞ (5TC)			5	2	3
4.		Hồi sức cấp cứu ngoại	2	1	1
5		Hỗ trợ ngoại	3	1	2
PHẦN KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH (29TC)			29	12	17
6.		Sản khoa cơ sở	5	2	3
7.		Sản khó	5	2	3
8.		Cấp cứu sản khoa	4	2	2
9.		Sản bệnh	4	2	2
10.		Phụ khoa	5	2	3
11.		Sơ sinh	2	1	1
12.		Kế hoạch hóa gia đình	4	1	3
PHẦN KIẾN THỨC TỰ CHỌN (20TC- chọn 4/6)			20	8	12
13.		Siêu âm sản phụ khoa	5	2	3
14.		Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa	5	2	3
15.		Soi cổ tử cung	5	2	3
16.		Electronic Fetal Monitoring	5	2	3
17.		EBM trong sản phụ khoa	5	2	3
18.		Sàng lọc và chẩn đoán tiền sản	5	2	3
HỌC PHẦN TỐT NGHIỆP			2	1	1

TỔNG	63	27	36
-------------	----	----	----

3. Ma trận Học phần và Chuẩn đầu ra của CTĐT

Học phần	Chuẩn đầu ra của CTĐT											
	PL O 1	PL O 2	PL O 3	PL O 4	PL O 5	PL O 6	PL O 7	PL O 8	PL O 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12
MÔN CHUNG												
Triết học	X									X	X	X
Tin học ứng dụng				X						X	X	X
Ngoại ngữ chuyên ngành			X							X	X	
MÔN CƠ SỞ												
Hỗ trợ ngoại		X					X	X		X	X	X
Hồi sức cấp cứu ngoại khoa		X					X	X		X	X	X
MÔN CHUYÊN NGÀNH BẮT BUỘC												
Sản khoa cơ sở		X			X	X	X		X	X	X	X
Sản khó, cấp cứu sản khoa		X			X	X	X	X	X	X	X	X
Sản bệnh		X			X	X	X	X	X	X	X	X
Phụ khoa		X			X	X	X	X	X	X	X	X
Sơ sinh		X			X	X	X	X	X	X	X	X
Kế hoạch hóa gia đình		X			X	X	X	X	X	X	X	X
MÔN CHUYÊN NGÀNH TỰ CHỌN												
Siêu âm sản phụ khoa		X				X			X	X	X	X
Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa		X				X		X	X	X	X	X
Soi cổ tử cung		X				X		X	X	X	X	X
Electronic Fetal Monitoring		X				X			X	X	X	X
EBM trong sản phụ khoa		X				X			X	X	X	X

Học phần	Chuẩn đầu ra của CTĐT											
	PL O 1	PL O 2	PL O 3	PL O 4	PL O 5	PL O 6	PL O 7	PL O 8	PL O 9	PLO 10	PLO 11	PLO 12
Sàng lọc và chẩn đoán tiền sản		X				X		X	X	X	X	X
HỌC PHẦN TỐT NGHIỆP	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

4. Mô tả các học phần

TT	Học phần	Mã học phần	Số tín chỉ	
			Lý thuyết	Thực hành
Phần kiến thức chung				
1	Triết học: - Học phần Triết học được bố trí giảng dạy – học tập trong giai đoạn đầu của chương trình đào tạo bác sĩ chuyên khoa I sản phụ khoa nhằm mục đích nâng cao tính khoa học và tính hiện đại của lý luận, gắn lý luận với những vấn đề của thời đại và của đất nước, đặc biệt, nâng cao năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn, vào lĩnh vực khoa học chuyên môn của học viên cao học và nghiên cứu sinh. Học phần bồi dưỡng tư duy triết học; định hướng người học xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học; củng cố cơ sở lý luận triết học trong đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam.	3	3	0
2	Tin học ứng dụng Học phần Tin học là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức chung trong chương trình đào tạo Chuyên khoa 1 ngành Sản phụ khoa. Học phần này trang bị cho học viên các kiến thức về tin học trong lĩnh vực sức khỏe; giúp người học có các kiến thức và kỹ năng thực hiện thành thạo, hiệu quả nhất trong việc	2	1	1

	sử dụng một phần mềm thống kê để xử lý số liệu phục vụ cho nghiên cứu khoa học; Sử dụng thành thạo các phần mềm để trích dẫn tài liệu tham khảo, trình bày và báo cáo luận văn, đề tài nghiên cứu khoa học đúng qui cách, lưu trữ, quản lý, bảo mật dữ liệu.			
3.	Ngoại ngữ chuyên ngành: Học phần ngoại ngữ chuyên ngành cung cấp từ vựng chuyên ngành theo từng chủ đề trong thực hành nghề nghiệp, kết hợp phát triển kỹ năng giao tiếp trong các tình huống chuyên môn và các kỹ năng tra cứu, tự học.	2	1	1
Phần kiến thức cơ sở				
1.	Hỗ trợ ngoại: - Học phần hỗ trợ ngoại cung cấp cho học viên các kiến thức về ngoại khoa cơ bản. Nội dung kiến thức tập chung hướng dẫn học viên về các kỹ năng trong chuyên ngành tiêu hoá và tiết niệu.	3	1	2
2.	Hồi sức cấp cứu ngoại khoa: Học phần Hồi sức cấp cứu Ngoại khoa cung cấp kiến thức cơ bản chuyên ngành Hồi sức cấp cứu cho học viên chuyên khoa I Sản phụ khoa về các kiến thức, nguyên tắc và các kỹ năng cơ bản của một số vấn đề thường gặp của chuyên ngành Hồi sức cấp cứu. Học phần này giúp học viên áp dụng kiến thức để chẩn đoán điều trị và thực hiện được một số kỹ năng cơ bản trong chuyên ngành hồi sức cấp cứu và học phần này cũng cung cấp kiến thức nền tảng và là điều kiện bắt buộc để các học viên có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu các kiến thức chuyên sâu trong chuyên ngành Hồi sức cấp cứu Ngoại khoa tại các trình độ học tiếp theo.	2	1	1
Phần kiến thức chuyên ngành				
1	Sản khoa cơ sở: Sản khoa cơ sở là một học phần nhằm bổ sung cho học viên chuyên khoa I các kiến thức cơ bản và cung cấp kiến thức nâng cao về sản khoa. Học xong học phần này, học viên có khả năng cung cấp dịch vụ chăm sóc chất lượng cho cộng đồng	6	2	4

	trong việc chẩn đoán và quản lý các vấn đề sản khoa thường gặp.			
2	Sản khó: Sản khó là một học phần cung cấp cho học viên kiến thức, cách nhận diện, tiếp cận và quản lý các trường hợp đẻ khó, những yếu tố khó khăn này có thể xảy ra trong chuyên dạ và sau đẻ, nhằm tránh xảy ra các tai biến sản khoa.	5	2	3
3	Cấp cứu sản khoa: Cấp cứu sản khoa là một học phần nhằm bổ sung cho học viên kiến thức sản khoa. Học phần này nhằm cung cấp cho học viên các kiến thức cấp cứu trong sản khoa để chẩn đoán và đưa ra hướng xử trí chính xác, kịp thời.	5	2	3
4	Sản bệnh: Học phần <i>Sản bệnh</i> là một trong những học phần cung cấp cho học viên kiến thức về các bệnh lý sản khoa. Sau khi kết thúc học phần, học viên có khả năng chẩn đoán và điều trị các bệnh lý sản khoa thường gặp	6	2	4
5	Phụ khoa: Phụ khoa là một học phần nhằm bổ sung cho học viên Chuyên khoa I các kiến thức cơ bản và cung cấp kiến thức nâng cao về phụ khoa. Học xong học phần này, học viên có khả năng cung cấp dịch vụ chăm sóc chất lượng cho cộng đồng trong việc chẩn đoán và quản lý các vấn đề phụ khoa thường gặp.	6	2	4
6	Sơ sinh: Học phần sơ sinh nhằm cung cấp cho học viên những kiến thức về đặc điểm sinh lý, bệnh lý thường gặp của trẻ sơ sinh từ đó đưa ra được chẩn đoán và xử trí ban đầu phù hợp.	2	1	1
7	Kế hoạch hóa gia đình: Học phần này cung cấp cho học viên các kiến thức về các biện pháp tránh thai, tư vấn kế hoạch hóa gia đình và thực hiện được các biện pháp phá thai an toàn.	3	1	2
Phần kiến thức tự chọn (học viên chọn 4 trong 6 môn học sau)				

1	<p>Siêu âm sản phụ khoa: nhằm cung cấp cho học viên các kiến thức cơ bản về siêu âm trong sản phụ khoa. Sau khi kết thúc học phần, học viên có khả năng thực hành siêu âm và phát hiện một số bệnh lý sản phụ khoa thường gặp, từ đó kết hợp với kiến thức lâm sàng để đạt được hiệu quả cao trong điều trị.</p>	5	2	3
2	<p>Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa: Phẫu thuật nội soi là phương pháp điều trị ngoại khoa cơ bản cho nhiều bệnh lý phụ khoa. Học viên Bác chuyên khoa I cần: 1) Nắm vững kiến thức và thành thạo các kỹ năng cơ bản của phẫu thuật nội soi; 2) Là thành viên nhóm chăm sóc-điều trị phẫu thuật nội soi tham gia vào: chỉ định phẫu thuật, chuẩn bị trước phẫu thuật, thực hiện phẫu thuật, chăm sóc và tư vấn sau phẫu thuật; 3) Có khả năng thực hiện thành thạo quy trình phẫu thuật nội soi cho chẩn đoán và xử trí thai ngoài tử cung; 4) Thực hiện thành thạo vai trò trợ giúp cho phẫu thuật viên chính trong các quy trình phẫu thuật nội soi khác như: chẩn đoán và điều trị u buồng trứng, chẩn đoán và điều trị hiếm muộn, chẩn đoán và điều trị lạc nội mạc tử cung, bóc u xơ tử cung, cắt tử cung do bệnh lý lành tính của tử cung, chẩn đoán điều trị ung thư phụ khoa.</p>	5	2	3
3	<p>Soi cổ tử cung: Ung thư cổ tử cung là ung thư sinh dục phổ biến nhất ở phụ nữ tại các nước kém phát triển, đứng thứ 2 trong ung thư vú-phụ khoa. Đây là một bệnh lý liên quan đến điều kiện y tế yếu kém trong chăm sóc sức khỏe sinh sản. Việc tầm soát ung thư cổ tử cung, chẩn đoán và điều trị các tổn thương tiền ung thư, kiểm soát các bệnh lây qua đường tình dục và cải thiện điều kiện kinh tế xã hội dẫn đến giảm tình trạng bệnh tật.</p> <p>Ung thư cổ tử cung ngày càng gia tăng, soi cổ tử cung khi khám phụ khoa là một công việc vô cùng quan trọng, <i>cung cấp cho các bác sĩ, đặc biệt các bác sĩ chuyên khoa I ngành Sản Phụ khoa</i> những kiến thức</p>	5	2	3

	chuyên sâu về các dấu hiệu bất thường, giúp <i>phát hiện sớm</i> ung thư cổ tử cung và qua đó đưa ra các quyết định tiếp theo trong việc chẩn đoán, tiên lượng và hướng xử trí <i>các vấn đề bất thường ở cổ tử cung</i> .			
4	Electronic Fetal Monitoring (Monitoring Sản khoa): Học phần Electronic Fetal Monitoring nhằm cung cấp các kiến thức cơ bản và nâng cao về phương pháp lượng giá sức khỏe của thai dựa vào sự theo dõi tim thai và con co tử cung. Qua đó, giúp học viên Bác sĩ chuyên khoa I chuyên ngành Sản có kỹ năng đọc và phân tích một băng CTG (Cardiotocography) và đưa ra các quyết định lâm sàng phù hợp.	5	1	4
5	EBM trong sản phụ khoa: Học Phần EBM trong sản phụ khoa là một trong những học phần tự chọn nhằm cung cấp cho học viên chuyên khoa I sản phụ khoa cách đọc, tìm kiếm và phân tích, nhận định các bài báo khoa học từ các câu hỏi lâm sàng từ đó tìm được các chứng cứ để ứng dụng vào quá trình học tập, nghiên cứu và điều trị.	5	2	3
6	Sàng lọc và chẩn đoán tiền sản: Học phần <i>Sàng lọc và chẩn đoán tiền sản</i> là một trong những học phần tự chọn nhằm cung cấp cho học viên chuyên khoa I sản phụ khoa kiến thức về các phương pháp chẩn đoán tiền sản, nguyên lý và giá trị của từng phương pháp nhằm áp dụng trên lâm sàng để phát hiện sớm những bất thường của thai nhi.	5	2	3
Thi tốt nghiệp		9	5	4

VIII. PHƯƠNG PHÁP DẠY-HỌC

Học phần	Phương pháp dạy-học						Tổng số phương pháp
	Thuyết trình	Báo cáo chuyên đề	Thảo luận nhóm	Đóng vai/S BL	Quan sát/Kiểm tập	Ca lâm sàng	
Triết	x		x				2
Tin học ứng dụng	x		x				2

Học phần	Phương pháp dạy-học						Tổng số phương pháp
	Thuyết trình	Báo cáo chuyên đề	Thảo luận nhóm	Đóng vai/SBL	Quan sát/Kiểm tập	Ca lâm sàng	
Ngoại ngữ chuyên ngành	x		x				2
Hỗ trợ ngoại		x	x		x	x	4
Hồi sức cấp cứu ngoại khoa		x	x		x	x	4
Sản cơ sở		x	x		x	x	4
Sản khó		x	x		x	x	4
Cấp cứu sản khoa		x	x		x	x	4
Sản bệnh		x	x		x	x	4
Sơ sinh	x	x	x		x	x	5
Phụ khoa	x	x	x		x	x	5
Kế hoạch hóa gia đình	x		x	x	x	x	5
Siêu âm sản phụ khoa	x		x		x	x	4
Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa	x		x		x	x	4
Soi cổ tử cung	x		x		x	x	4
Electronic Fetal Monitoring (Monitoring Sản khoa)	x		x		x	x	4
EBM trong sản phụ khoa	x		x				2
Sàng lọc và chẩn đoán tiền sản	x	x	x		x	x	5

IX. PHƯƠNG PHÁP LƯỢNG GIÁ, ĐÁNH GIÁ

(Tổng hợp các phương pháp lượng giá, đánh giá được sử dụng trong các học phần của CTĐT).

Học phần	Phương pháp lượng giá-đánh giá						Tổng số phương pháp
	MCQ	Viết tự luận	Báo cáo/Tiểu luận	Bài tập/Tình huống	Vấn đáp/Bảng kiểm	Chuyên cần	
Triết	x		x			x	3
Tin học ứng dụng	x					x	2
Ngoại ngữ chuyên ngành	x	x				x	2

Học phần	Phương pháp lượng giá-đánh giá						Tổng số phương pháp
	MCQ	Viết tự luận	Báo cáo/Tiểu luận	Bài tập/Tình huống	Vấn đáp/Bảng g kiểm	Chuyên cần	
Hỗ trợ ngoại	x		x		x		3
Hồi sức cấp cứu ngoại khoa	x		x		x		3
Sản khoa cơ sở	x		x	x	x		4
Sản khó	x		x	x	x		4
Cấp cứu sản khoa	x		x	x	x		4
Sản bệnh	x		x	x	x		4
Sơ sinh	x		x		x		3
Phụ khoa	x		x	x	x		4
Kế hoạch hóa gia đình	x		x		x		3
Siêu âm sản phụ khoa	x		x		x		3
Phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa	x		x		x		3
Soi cổ tử cung	x		x		x		3
Electronic Fetal Monitoring (Monitoring Sản khoa)	x			x	x		3
EBM trong sản phụ khoa	x			x			2
Sàng lọc và chẩn đoán tiền sản	x		x		x		3

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các hoạt động dạy học các môn chung và môn cơ sở do phòng đào tạo sau đại học chịu trách nhiệm quản lý và các bộ môn có liên quan phối hợp triển khai.
- Các hoạt động dạy học các môn chuyên ngành và tự chọn do Bộ môn Phụ sản chỉ đạo chuyên môn và thực hiện, phòng đào tạo Sau đại học chịu trách nhiệm quản lý và phối hợp triển khai
- Hoạt động dạy-học lý thuyết được tổ chức tại các giảng đường truyền thống và giảng đường thông minh, chuyên biệt.
- Thực hành các học phần : tại các phòng thực hành chức năng tại các bộ môn hoặc cơ sở thực hành.
- Học lâm sàng : tại các cơ sở y tế trong hệ thống bệnh viện thực tập của nhà trường

XI. ĐỐI SÁNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Các chương trình đào tạo, tài liệu tham khảo trong quá trình xây dựng chương trình:

- Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam (Bậc 7) (xem phụ lục 1)

- Thông tư liên tịch 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ do Bộ trưởng Bộ Y tế - Bộ Nội vụ ban hành (Hạng II). (xem phụ lục 2).
- Căn cứ Quyết định số 3611/2020/QĐ- ĐHYD về việc ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Bác sĩ chuyên khoa I ngành Sản phụ khoa-Đại Học Y Dược Huế.
- Căn cứ Quyết định số 1636/2001/QĐ-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I.

PHỤ TRÁCH CTĐT

HIỆU TRƯỞNG

- ☐ Căn cứ Quyết định số 3611/2020/QĐ- DHYD về việc ban hành Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo Bác sĩ chuyên khoa I ngành Sản phụ khoa-Đại Học Y Dược Huế.
- ☐ Căn cứ Quyết định số 1636/2001/QĐ-BYT ngày 25 tháng 5 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành quy chế đào tạo chuyên khoa cấp I.

PHỤ TRÁCH CTĐT

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. *Vũ Văn Tâm*



HIỆU TRƯỞNG
PGS. TS. *Nguyễn Văn Khải*